

Ý NGHĨA HIỆN ĐẠI CỦA ĐẠO ĐỨC TÔN GIÁO TRUNG QUỐC^(*)

NGÔ QUÂN

Bài viết phân tích ý nghĩa hiện đại của đạo đức tôn giáo ở Trung Quốc. Trong đó, tác giả tập trung luận giải ba tiền đề cơ bản để thực hiện ý nghĩa hiện đại của đạo đức tôn giáo, đó là: thứ nhất, sự tồn tại lâu dài và phổ biến của tôn giáo; thứ hai, yêu cầu của tình hình thực tiễn Trung Quốc và thời đại; thứ ba, mối tương quan giữa đạo đức tôn giáo và đạo đức xã hội ở Trung Quốc. Đồng thời, từ việc phân tích chức năng hiện đại của đạo đức tôn giáo truyền thống Trung Quốc, tác giả đã đề xuất một số biện pháp chủ yếu nhằm phát huy chức năng tích cực của tôn giáo truyền thống.

1. Ba tiền đề để thực hiện ý nghĩa hiện đại của đạo đức tôn giáo

Một là, xuất phát từ sự tồn tại lâu dài và phổ biến của tôn giáo. Con người sinh ra đã là một động vật cao cấp, sinh lão bệnh tử, không ăn thì đói, không uống thì khát; đồng thời, con người còn có một đời sống tinh thần, không lúc nào là không suy nghĩ, không việc gì là vô ưu vô sầu, cái gọi là “thất tình lục dục”. Do vậy, con người vừa phải có sự thoả mãn về vật chất, vừa phải có sự gửi gắm về tinh thần. Nhu cầu tinh thần của con người có thể có nhiều con đường để thoả mãn và tôn giáo chính là một trong những con đường quan trọng ấy. Vai trò quan trọng của đạo đức tôn giáo trong xã hội truyền thống dường như không còn phải tranh cãi. Tuy nhiên, liệu tôn giáo còn có thể tiếp tục phát huy vai trò tích cực của nó trong xã hội hiện đại nữa hay không? Đây chính là tiền đề nhận thức luận để tìm hiểu ý nghĩa hiện đại của đạo đức tôn giáo. Bởi vì, giả như không có tôn giáo hoặc tôn giáo ngày càng yếu đi thì đạo đức tôn giáo cũng không biết bắt đầu bàn

luận từ đâu.

Nguyên nhân phát sinh, phát triển của tôn giáo đương nhiên là rất phức tạp, nhưng chủ yếu được quyết định bởi mức độ mạnh yếu, nhiều ít của những nhân tố “không thể biết” của thế giới nơi con người cư trú. Nguồn gốc của tôn giáo chẳng qua là do trình độ nhận thức hạn chế của con người dẫn đến sự hoảng sợ, lo lắng về mặt tinh thần; do đó, họ muốn dựa vào những lực lượng thần linh để cứu rỗi bản thân thoát khỏi hoạn nạn, biến hung thành cát. Trong xã hội nguyên thủy, số phận con người rất mỏng manh, trước môi trường tự nhiên rộng lớn và đầy nguy hiểm, con người nhỏ bé như bèo dạt trong sóng gió, biết hôm nay mà không biết đến ngày mai; nhưng trong xã hội ngày một phát triển như hiện nay, trải qua thời đại điện khí hóa, thời đại nguyên tử, thời đại hậu công nghiệp, thời

(*) Bài đăng trong cuốn: 40 năm nghiên cứu tôn giáo. Kỷ yếu khoa học kỷ niệm 40 năm (1964 – 2004) thành lập Viện Nghiên cứu Tôn giáo Thế giới thuộc Viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, Quyển Thượng, Nxb Văn hoá Tôn giáo.

đại thông tin, những cái “chưa thể biết” của thế giới phải chăng đã giảm đi? Câu trả lời là không, trên phương diện an toàn xã hội và an toàn cá nhân thì những nhân tố “chưa thể biết”, trái lại, càng nhiều hơn. Xã hội hiện đại với nhịp độ hối hả, cạnh tranh khốc liệt, đầy rẫy những cám dỗ về hưởng thụ vật chất đã thúc đẩy những dục vọng và sự theo đuổi của con người; xã hội rối ren, phức tạp, trong phút chốc có biết bao biến đổi, tổng giám đốc không biết lúc nào bị mất chức, mạng CEO đột nhiên bị nhấn chìm trong bong bóng của nền kinh tế, người lao động không biết lúc nào sẽ bị sa thải, hàng triệu người mắc phải những căn bệnh hiểm nghèo, như ung thư, AIDS... Con người trong vòng xoáy bất tận của cuộc đời, không biết khi nào có thể dừng lại nghỉ chân một lát. Chính do những lo sợ và ưu sầu về những cái “chưa thể biết” của thế giới, con người đã tìm đến tôn giáo như một chỗ dựa trong tâm linh, nơi có thể làm nguôi ngoai đi những khổ đau và áp ủ một hy vọng hư ảo. Đây cũng là lẽ thường tình của con người, ở Trung Quốc cũng vậy. Thoả mãn những nhu cầu tinh thần của con người, từ trước đến nay, luôn là địa vị căn bản của tôn giáo truyền thống trong xã hội Trung Quốc. Và tôn giáo trong lịch sử thì luôn có mối quan hệ mật thiết với đạo đức. Cho nên, chúng ta cần phải coi trọng một thực tế, đó là tôn giáo sẽ còn tiếp tục tồn tại lâu dài; từ đó, ra sức phát huy những nhân tố tích cực trong đạo đức tôn giáo để phục vụ cho sự ổn định, hài hoà, tiến bộ và phát triển của xã hội, góp phần vào sự đoàn kết của dân tộc, đồng tâm xây dựng sự nghiệp hiện đại hoá vĩ đại của Trung Quốc.

Hai là, xuất phát từ yêu cầu của tình hình đất nước Trung Quốc và thời đại.

Như chúng ta đều biết, Trung Quốc hiện đang tiến hành sự nghiệp phục hưng dân tộc vĩ đại, thực hiện hiện đại hoá đất nước, điều này đã trở thành nhận thức chung trong cả nước. Tuy nhiên, để làm được điều này đòi hỏi phải có sự đoàn kết của các lực lượng tiến bộ, huy động tất cả những nhân tố tích cực trong đó. Đối với các tôn giáo lớn vốn có trên trăm triệu tín đồ với một nền văn hoá sâu rộng và một nền tảng quần chúng vững chắc thì càng cần phải có sự coi trọng đúng mức. Cần phải thông qua sự nỗ lực trên các phương diện để dẫn dắt các tôn giáo lớn thích ứng với các trào lưu phát triển của xã hội, trở thành lực lượng hữu hiệu để giương cao hai nền văn minh vật chất và tinh thần. Cách đây không lâu, những người lãnh đạo của Trung Quốc khi nêu ra phương châm “dĩ pháp trị quốc” thì đồng thời cũng nêu “dĩ đức trị quốc”, điều này là hết sức kịp thời và quan trọng, góp phần thúc đẩy sự nghiệp hàng đầu là xây dựng nền đạo đức xã hội cũng như nền văn minh tinh thần. “Đức” nói tới ở đây bao gồm cả đạo đức tôn giáo, đạo đức tôn giáo trở thành một bộ phận của “trị quốc”, “trị thế”, sự quan trọng của nó là hiển nhiên. Xã hội đương đại đang tồn tại một số “nguy cơ đạo đức” hay có thể nói là những sự trượt dốc (suy thoái) về đạo đức, nhân tâm xáo động, điều này đã và đang đặt ra trách nhiệm nặng nề đối với cá nhân và toàn xã hội. Khoảng cách về trình độ đạo đức của các thành viên xã hội, đặc biệt là của một lớp thế hệ thanh niên đang phải đối diện với yêu cầu to lớn của một đất nước đang phát triển như Trung Quốc trong thế kỷ XXI; hơn thế nữa, đối với những thách thức trên thế giới mà Trung Quốc đang phải đón nhận trên các lĩnh vực về chính trị, kinh tế, khoa học kỹ

thuật và văn hoá thì trình độ đạo đức vẫn chưa đạt đến trạng thái lý tưởng cần phải có. Do đó, chức năng giáo hoá xã hội của đạo đức tôn giáo vẫn có một ý nghĩa đặc biệt quan trọng.

Ba là, việc xây dựng đạo đức tôn giáo Trung Quốc và đạo đức xã hội vốn có tính tương quan với nhau. Cái gọi là đạo đức tôn giáo chính là những tư tưởng đạo đức hàm chứa trong tôn giáo. Phạm là các tôn giáo đều coi trọng vấn đề thiện ác, khuyến khích hành thiện, phản đối cái ác, chủ trương xã hội chính nghĩa, hướng tới một thế giới hạnh phúc. Dựa vào triết lý “thiện ác hữu báo” để ràng buộc hành vi của con người. Đây chính là vấn đề đạo đức cơ bản, cũng là đạo lý làm người; là điểm vượt ra khỏi hình thái xã hội và chế độ chính trị, vượt ra khỏi ranh giới giữa tín đồ và phi tín đồ. Theo đuổi chân, thiện, mỹ, đó là lý tưởng chung của mọi người; trong đó, cái quan trọng đầu tiên phải là thiện. Trong nhận thức sơ đẳng nhất của mình về tôn giáo, con người cho rằng tôn giáo khuyên người ta hành thiện, không được sát sinh, không được trộm cắp, coi đó là tiêu chuẩn đạo đức của tôn giáo. Ví dụ, Nho giáo chủ trương “tam cương ngũ thường”, nhân giả ái nhân, hiếu để vi bản, trọng nghĩa khinh lợi; Phật giáo chủ trương chúng sinh bình đẳng, ngũ giới, tứ diệu đế, bát chính đạo, thập nhị nhân duyên, nhân quả báo ứng; tư tưởng luân lý của Đạo giáo tuyên truyền nhân quả báo ứng, trung hiếu nhân nghĩa, sinh tử luân hồi, thậm chí còn có cả quan điểm phản đối áp bức, bóc lột, đả kích chế độ tư hữu tài sản, chủ trương “tự thực kỳ lực”, cứu đói cứu nghèo, đòi quyền bình đẳng(1). Đạo Cơ Đốc giáo tuyên truyền người người bình đẳng trước Thượng đế, nhận tội hối cải,

thường thiện phật ác, dĩ đạt thiên quốc; đạo Thiên Chúa giáo cũng vậy, “luân lý thần học trong đó đặc biệt chú trọng đến các vấn đề, như hôn nhân gia đình, phụ nữ, kế hoạch sinh đẻ, sinh thái và môi trường”(2); “thiện hành” là một trong ba nguyên lý cơ bản có vị trí đặc biệt quan trọng trong giáo lý của đạo Islam: “mệnh nhân hành thiện, chỉ nhân tác ác, khác thủ thanh chân, kiêng mưu lường thế”.

Chức năng xây dựng đạo đức cho xã hội đương đại trong cốt lõi tinh thần của các tôn giáo lớn ở Trung Quốc hiện nay ngày càng nổi bật, các tôn giáo lớn “dựa trên sự nắm vững sâu sắc tinh thần tín ngưỡng và sức hấp dẫn về nhân cách cũng như trí tuệ sâu xa đặc biệt vốn có của tôn giáo để tạo nên sức ảnh hưởng mạnh mẽ và sâu rộng đối với quảng đại tín đồ và quần chúng nhân dân”(3). Năm tôn giáo lớn của Trung Quốc trên thực tế đều đưa đạo đức tôn giáo lên vị trí căn bản, tác dụng tích cực của đạo đức tôn giáo không chỉ giới hạn trong phạm vi quần chúng tín đồ, mà còn có sức ảnh hưởng sâu rộng đối với đạo đức xã hội. Đạo đức tam giáo truyền thống của Trung Quốc gồm Nho giáo, Phật giáo, Đạo giáo đã cấu thành nên chủ thể của văn hoá truyền thống Trung Quốc, đến nay vẫn đang phát huy tác dụng đối với cuộc sống thường nhật của người dân Trung Quốc. Người lãnh đạo của các tôn giáo lớn ở Trung Quốc và điều lệ của các hiệp hội tôn giáo đều nhấn mạnh lấy đạo đức tôn giáo để giáo hoá tín đồ thông qua

(1) Xem: *Thái Bình Kinh*.

(2) Phó Lạc An. *Thiên Chúa giáo đương đại*. Nxb Phương Đông, 1996, tr.34-35.

(3) Vương Tác An, Trác Tân Bình. *Tôn giáo: quan tâm đến hoà bình thế giới*. Nxb Văn hoá Tôn giáo, 2000, tr.18.

các hoạt động truyền đạo, giảng kinh, thông qua các sách báo tôn giáo do các tổ chức tôn giáo tự xuất bản, thậm chí thông qua cả các bài giảng trong các trường học tôn giáo. Từ đó, tác động tới con người xã hội, cải thiện xã hội; đồng thời, đưa ra một loạt khẩu hiệu, như “trang nghiêm quốc thủ, lợi lạc hữu tình”, “ái quốc ái giáo, vinh thần ích nhân”, thể hiện rõ tôn chỉ của họ với xã hội. Tất cả những điều này đều thống nhất với những yêu cầu mà chính phủ đặt ra đối với toàn xã hội và toàn thể công dân. Quảng đại tín đồ đều tuân theo tinh thần của những lời giáo huấn đó, thông qua các hoạt động công ích xã hội, như phòng chống lũ lụt hạn hán, xoá đói giảm nghèo, mở trường học, trị an xã hội để phát huy rộng rãi hơn nữa tinh thần đó. Rất nhiều quần chúng tín đồ, xuất phát từ yếu tố bên trong - sự cảm hoá và sức ràng buộc của đạo đức tôn giáo, yếu tố bên ngoài - sự kêu gọi và động viên của các tổ chức tôn giáo, khi phải đối diện với những sự kiện đột phát thì những biểu hiện về mặt đạo đức của họ thường cao hơn so với những quần chúng phi tín giáo. Tóm lại, đạo đức tôn giáo và đạo đức xã hội là đồng hành không trái ngược nhau, tiêu chuẩn đạo đức tôn giáo có thể chưa phải là tiêu chuẩn đạo đức cao nhất của xã hội, nhưng nếu sự tu dưỡng đạo đức của các thành viên xã hội đều đạt tới trình độ như vậy thì diện mạo xã hội sẽ tốt hơn rất nhiều so với hiện tại.

2. Chức năng hiện đại của đạo đức tôn giáo truyền thống Trung Quốc

Bất kỳ tôn giáo nào đều vốn có thuộc tính thế giới quan, đều có hệ thống tín ngưỡng của riêng mình. Sự phát triển của tôn giáo truyền thống liệu có thể trở thành lực lượng “ăn mòn” dòng chủ lưu của hình

thái ý thức xã hội? Chúng tôi cho rằng, chức năng chủ yếu của Phật giáo, Đạo giáo là chức năng xây dựng về đạo đức và tâm lý, chúng không thể trở thành nhân tố gây nguy hại đối với hình thái ý thức chủ lưu của xã hội. Và, con đường phát triển phía trước của Nho giáo có lẽ sẽ là sự quy hồi xã hội về đạo đức hay là đẩy mạnh hơn nữa tôn giáo hoá của bản thân Nho giáo. Đạo Cơ Đốc và đạo Islam ở Trung Quốc đều không phải là hình thái ý thức chính trị. Do vậy, điều lo ngại nói trên là hoàn toàn không cần thiết.

Nhìn từ góc độ lịch sử, Phật giáo và Đạo giáo Trung Quốc từ trước đến nay chưa từng trở thành hình thái ý thức của đất nước, chức năng của chúng là ở phương diện giáo hoá đạo đức và ổn định tâm lý. Từ đời Tống đến nay, tam giáo Nho Phật Đạo vốn đã có sự phân công rõ ràng căn bản, đó là “Nho gia trị thế, Phật gia trị tâm, Đạo gia trị thân”; cũng đã từng có câu: “Tại triều vi Nho, tại dã vi Phật Đạo” (trong triều thì có Nho giáo, ngoài đồng thì có Phật giáo và Đạo giáo). Nhị giáo Phật Đạo, bất luận xét về nghĩa lý hay thực tế, đều có ưu điểm của chúng là sự giải thoát tâm linh và làm trong sạch tâm hồn, tức là trên phương diện đạo đức chứ không phải là phương diện chính trị. Tư tưởng Nho gia từng là tư tưởng thống trị của xã hội phong kiến Trung Quốc, thế nhưng sự sụp đổ của chế độ phong kiến đã làm cho nó không giữ được địa vị đó, và sức hấp dẫn hiện đại của nó nằm ở những giá trị đạo đức luân lý vốn có.

Nhìn từ góc độ thực tiễn, 20 thế kỷ qua, “chính giáo phân tách”, không chỉ Phật giáo, Đạo giáo mà bao gồm cả Nho giáo và tất cả các tôn giáo khác đều không phải là hình thái ý thức của đất

nước. Chức năng thế tục của tôn giáo hiện đại chính là nâng cao tổ chất nhân văn đạo đức của quảng đại quần chúng, hoá giải trở ngại tâm lý, nuôi dưỡng tình cảm của quốc dân, từ đó căn bản giúp ích cho việc thúc đẩy ổn định xã hội và xây dựng nền văn minh tinh thần.

Nhìn trên phạm vi thế giới, từ thời kỳ cận đại đến nay, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều, *một mặt*, kiên trì nguyên tắc chính giáo phân tách; *mặt khác*, vẫn tích cực tạo điều kiện cho sự tồn tại và phát triển của các tôn giáo nhằm phát huy chức năng xây dựng đạo đức và tâm lý của nó. Tôn giáo truyền thống Trung Quốc trong tuyệt đại đa số các quốc gia trên thế giới đều có tự do tín ngưỡng, thậm chí ở Anh có nơi còn coi Phật giáo là một bộ phận của môn đức dục trong các trường tiểu học và trung học.

Tôn giáo truyền thống có thể phát huy tác dụng trên phương diện thoả mãn nhu cầu tinh thần của con người mà chính trị khó có thể đảm đương được. Nhưng để làm được điều này thì vẫn cần có hai điều kiện tiền đề: *một là*, chính phủ khi hoạch định đường lối chính sách, thi hành chính sách pháp luật, tuyên truyền dư luận cần coi trọng tác dụng tích cực của đạo đức tôn giáo, ra sức phát huy chức năng xã hội hữu ích của nó; *hai là*, bản thân đạo đức tôn giáo cần không ngừng tiến hành giải thích ý nghĩa hiện đại của nó, phát huy tính xây dựng trong quá trình kế thừa những tinh hoa và gạt bỏ những nhân tố lạc hậu.

Phải xuất phát từ chiến lược ổn định lâu dài, phồn vinh thịnh vượng, chú trọng đến những xung đột văn hoá có thể diễn ra trong tương lai, nghiên cứu ý nghĩa hiện đại của đạo đức tôn giáo truyền thống Trung Quốc. Điều này rất quan

trọng đối với việc nhìn nhận chức năng của tôn giáo truyền thống.

Đạo đức tôn giáo truyền thống có ý nghĩa như thế nào đối với sự phát triển trong tương lai của Trung Quốc? Chúng tôi cho rằng, cần phải tích cực tạo lập những điều kiện để phát huy tiềm năng của tôn giáo truyền thống trên phương diện xây dựng đạo đức và tâm lý, làm cho nó thực sự trở thành bộ phận cấu thành hữu cơ của ý thức xã hội đương đại.

Gần 20 năm nay, rất nhiều người đã có hứng thú và nhiệt tình đối với các tôn giáo; đồng thời, trong đó cũng có sự đan xen những hoạt động mê tín rất đa dạng hoặc những xuyên tạc về tôn giáo truyền thống mà nguyên nhân thì tương đối phức tạp. Tuy nhiên, phải thấy rằng, điều này ở một phương diện nào đó đã phản ánh nhu cầu tôn giáo của quảng đại quần chúng, đồng thời cũng cho thấy tôn giáo truyền thống Trung Quốc vì rất nhiều nguyên nhân đã không cung cấp đủ nguồn năng lượng tinh thần cho nhân dân. Bài học này khá sâu sắc.

Tôn giáo truyền thống Trung Quốc với tư cách đại diện tiêu biểu cho tôn giáo Trung Quốc hiện đại, bao hàm rất nhiều nguồn tài nguyên tinh thần quý báu, là thành phần hữu cơ của ý thức xã hội. Các tôn giáo trưởng thành, có tổ chức, trong những điều kiện nhất định sẽ có thể mở rộng không gian tồn tại và phát huy tác dụng tích cực của chúng. Điều này không chỉ tạo nên sự an toàn cho bản thân các tôn giáo, mà còn giúp ích cho sự an toàn của đất nước. Các tôn giáo không chỉ thoả mãn nhu cầu cuộc sống tinh thần của con người, mà còn góp phần vào việc đẩy lùi những luồng tư tưởng cực đoan mang tính chất phá hoại của tôn giáo và phi tôn giáo ở trong và ngoài nước. Trong dòng

lịch sử của sự nghiệp phục hưng vĩ đại của dân tộc Trung Hoa, truyền thống cần phải dựa trên một diện mạo tinh thần lành mạnh, trở thành nguồn bổ sung cho hình thái ý thức chủ lưu, trở thành nhân tố linh hoạt của nền văn hoá tinh thần Trung Quốc đương đại. Tính tất yếu của nó, về căn bản, xuất phát từ chỗ nền văn hoá Trung Quốc vốn là nền văn hoá thống nhất trong sự đa dạng với rất nhiều các nhân tố khác nhau.

3. Đẩy mạnh hơn nữa việc phát huy chức năng tích cực của tôn giáo truyền thống.

Cần phải giương cao và phát huy tố chất của văn hoá truyền thống. Đối với việc phát huy chức năng tích cực của tôn giáo truyền thống mà nói thì đây là một điều kiện nội tại vô cùng quan trọng.

Cần phải không ngừng nâng cao trình độ nhận thức và sự hiểu biết đúng đắn của quảng đại tín đồ và thành viên giáo hội về tôn giáo, tránh sự xuyên tạc đối với các thuật ngữ, giáo lý, giáo điều. Khi giảng kinh, truyền đạo, thuyết pháp cần phải giương cao và nhấn mạnh tín ngưỡng lý tính, phản đối sự giải thích của chủ nghĩa cực đoan tôn giáo, từ đó từng bước giảm dần những mê tín phi tôn giáo, những trào lưu cực đoan, những địa bàn phụ giáo ngoại đạo, dần dần loại bỏ những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo đối với xã hội. Đồng thời, phổ cập nhận thức tôn giáo đúng đắn cho quần chúng phi tín giáo trong xã hội nhằm giúp họ có nhận thức đúng đắn về diện mạo vốn có của tôn giáo. Đây cũng là trách nhiệm xã hội của những người làm công tác nghiên cứu.

Cần phải dẫn dắt và thúc đẩy cuộc cải cách tư tưởng tôn giáo đang trong quá trình tiến hành. Từ thế kỷ trước đến nay,

cuộc cải cách Phật giáo và Đạo giáo vẫn luôn được tiến hành một cách tự phát. Giới Phật giáo từng đưa ra tư tưởng "Phật giáo nhân gian". Cần phải thấy rằng, giới tôn giáo hiện nay mong muốn được cải cách, hiện đại hoá và thích ứng với trào lưu phát triển của xã hội. Đối với điều này, chúng ta cần phải tích cực dẫn dắt và thúc đẩy dựa trên cơ sở và phương hướng lý luận. Thật khó có thể tưởng tượng được rằng, nếu như tất cả các lĩnh vực ở Trung Quốc đều tiến hành cải cách, duy chỉ có tôn giáo không tiến hành cải cách; không cải cách nghĩa là không có hy vọng, không có hành động và đóng góp tích cực.

Tư tưởng cải cách của Phật giáo khá cụ thể. Ví dụ: giới Phật giáo trong những năm gần đây đã có những tranh luận gay gắt về các vấn đề địa vị của cư sĩ và sư tăng, uy quyền cá nhân hay là tập thể lãnh đạo, chủ thể thụ giới, Phật giáo Hán truyền. Điều này nói lên rằng, giới Phật giáo đang tự cải cách, thích ứng với trào lưu của xã hội hiện đại, phát huy ngày càng mạnh tính tích cực và chủ động.

Tôn giáo truyền thống trên thực tế đã bước vào thời kỳ hậu tông phái, phái hệ phân hoá không nghiêm trọng. Phật giáo Trung Quốc hiện nay chính là Phật giáo tổng hợp lấy thiên tông được hình thành từ đời Minh làm chủ thể.

Như vậy, suy cho cùng, tôn giáo truyền thống hoàn toàn có thể góp phần vào sự ổn định và phồn vinh của xã hội. Các tôn giáo khác của Trung Quốc cũng có phương hướng tương tự và điều đó cần phải được coi trọng đúng mức. □

Người dịch: PHẠM THANH HẰNG

*Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia
Hồ Chí Minh.*